

Bản án số: 06/2022/HSST

Ngày: 14/01/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Chu Bá Hữu**

2. Ông Tạ Đ Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Hà**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Mạnh Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sở thẩm thụ lý số: 301/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 126/2021/QĐST-HPT ngày 27/12/2021 đối với các bị cáo:

1) BÙI MINH Đ, sinh năm 1974; HKTT và chỗ ở: số T, phường H, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1946 và con bà Bùi Thị N, sinh năm 1950; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ Hứa Thị Minh P, sinh năm 1971; Có 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000); Theo danh chỉ bản số 549 ngày 30/09/2021 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hiện áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2) ĐOÀN VĂN T, sinh năm 1984; HKTT và chỗ ở: Số M, phường H, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Văn Hoa (đã chết) và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1953; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ Trần Thị P, sinh năm 1990; Có 03 con (con lớn sinh năm 2008, con út sinh năm 2019); Theo danh chỉ bản số 551 ngày 30/09/2021 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hiện áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3) ĐÀO VĂN L, sinh năm 1972; HKTT và chỗ ở: thôn Đ, xã V, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đào Văn S (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H (đã chết); gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm; vợ Đào Thị T, sinh năm 1973; Có 03 con (con lớn sinh năm 1993, con út sinh năm 2006); Theo danh chỉ bản số 550 ngày 30/9/2021 do Công an quận Long Biên lập

và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

4) PHẠM XUÂN T, sinh năm 1994; HKTT và chỗ ở: thôn Đ, xã Q, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Phạm Xuân Khiêu, sinh năm 1966 và con bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1970; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Theo danh chỉ bản số 548 ngày 30/09/2021 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hiện áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại** : Anh Lê Minh D , sinh năm: 1978, HKTT: thôn B, xã T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 04/01/2021, Công an phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội nhận được đơn trình báo của ông Phạm Hồng Châu, sinh năm: 1969, HKTT: An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên về việc: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, tại khu vực sân bến xe Gia Lâm thuộc địa bàn phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội, anh Lê Minh D , sinh năm: 1978, HKTT: Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên bị một số người hành hung gây thương tích.

Sau khi nhận được đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận đã tiến hành xác minh làm rõ sự việc xảy ra như sau: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, sau khi ăn cơm tối xong Đào Thành L , sinh năm 1974, HKTT: Đào Viên, Đào Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên (thường gọi L “củ cải”) cùng với Đào Văn L , sinh năm 1972, HKTT: Đào Xá, Vĩnh Xá, Kim Động, Hưng Yên (thường gọi L “Tiệm”), Nguyễn Văn Tấn, sinh năm 1974, HKTT: Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên; Bùi Minh Đ , sinh năm 1974, HKTT: phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên; Đoàn Văn T , sinh năm 1984, HKTT: phường Hồng Châu, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên; Phạm Xuân T , sinh năm 1994, HKTT: Quang Vinh, Ân Thi, Hưng Yên và ông Trần Văn Phụng, sinh năm 1968, HKTT: Tân Lập, Yên Mỹ, Hưng Yên đi ra quán nước chè của ông Hoàng Ngọc Anh, sinh năm 1950, tại số 36/489 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội tên gọi khác “Bắc” ở sân bên xe Gia Lâm ngồi uống nước. Lúc đó anh D (có nhân thân lại lịch như trên), Công (hiện chưa rõ nhân thân lại lịch), Đỗ Thị Len, sinh năm 1977, HKTT: Dân Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên (tên gọi khác Tuyết) (là phụ xe của công ty Phụng Hoàng) cùng một nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lại lịch) cùng đến uống nước. Đến khoảng 21 giờ 30 phút nam thanh niên trong nhóm anh D sang hỏi Đào Thành L có phải L “Củ cải” không, Đào Thành L trả lời là đúng, nam thanh niên thả cốc nước đang cầm trên tay xuống sau đó vào má của Đào Thành L khiến Đào Thành L ngã ra rồi đứng dậy thì nam thanh niên tiếp tục đấm đá. Sau đó Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Đào Văn L , Phạm Xuân T và anh Lê Minh D lao vào can ngăn rồi xảy ra xô sát giữa Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Đào Văn L Phạm Xuân T với anh D và nam thanh niên lạ mặt. Sau đó nam thanh niên bỏ chạy, Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Phạm Xuân T đuổi theo, D đuổi theo Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Phạm Xuân T còn Đào Văn L thì ở lại quán nước. Khi đuổi nhau ra đến giữa sân anh D và Đoàn Văn T có đánh nhau xô sát bằng chân tay không xong anh D trở

lại quán nước còn Đoàn Văn T tiếp tục đuổi theo nam thanh niên lạ mặt. Tại quán nước, anh D gặp Đào Văn L, Văn L dùng tay phải cầm điều cày rồi vụt 03 phát từ trên xuống dưới, anh D cầm ghế nhựa ở tay phải rồi giơ tay trái lên đỡ nên bị Đào Văn L vụt 03 cái trúng tay trái và người. Sau khi truy đuổi nam thanh niên không được, Bùi Minh Đ, quay lại quán thì nhìn thấy Đào Văn L đang đánh anh D. Bùi Minh Đ tiến tới khu vực vỉa hè quán nước rồi cầm chiếc điều cày ở gần đó vụt 01 cái vào người của anh D. Sau đó Đoàn Văn T và Phạm Xuân T quay lại quán nước thấy Đào Văn L và Bùi Minh Đ, T dùng tay phải đâm 03 cái vào người anh D khiến anh D ngã xuống sân bên xe rồi T đứng từ trên vỉa hè nhảy xuống dẫm chân lên ngực anh D. Thấy anh D nằm bất tỉnh các đối tượng bỏ đi về, anh D được người dân đưa đi cấp cứu.

Theo bản kết luận giám định pháp y thương tích số 272/TTPY ngày 16/3/2021 của T tâm pháp y Hà Nội kết luận như sau:

1. Sẹo vết mổ, vết dẫn lưu căng tay trái: 03%
2. Gãy xương sườn V bên trái gãy 2 điểm: 2,5%
3. Gãy xương sườn VI, VII, VIII bên trái: 06%
4. Gãy 1/3 giữa xương trụ trái: 08%

5. Chạm thương phần mềm vùng đầu, mặt không còn sưng nề bầm tím: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục nào quy định cho tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với chạm thương này.

6. Nhiều khả năng các thương tích và chạm thương do vật tày gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 18% (mười tám phần trăm), tính theo phương pháp cộng lùi.

Đồ vật tài liệu thu giữ bao gồm: 01 chiếc điều cày dài 60cm, một đầu quần băng dính màu đen; 01 USB nhãn hiệu Transcend màu đen đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã tiến hành cho Bùi Minh Đ, Đoàn Văn T, Phạm Xuân T, Đào Văn L và anh Lê Minh D thực nghiệm lại toàn bộ nội dung sự việc được kết quả như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, tại khu vực quán nước chè của ông Hoàng Ngọc Anh có nam thanh niên lạ mặt (vị trí số 1), Đào Thành L (vị trí số 2), Đoàn Văn T (vị trí số 3), Đào Văn L (vị trí số 4), Bùi Minh Đ (vị trí số 5), Lê Minh D (vị trí số 6), Phạm Xuân T (vị trí số 7) ngồi uống nước trước khi sự việc xảy ra. Sau đó nam thanh niên lạ mặt đến gây sự và dùng chân tay không dẫm đá Đào Thành L, rồi Đào Văn L, Đoàn Văn T, Bùi Minh Đ, Phạm Xuân T vào can ngăn và xảy ra xô sát với nam thanh niên lạ mặt và anh Lê Minh D. Đoàn Văn T, Bùi Minh Đ, Phạm Xuân T đuổi theo nam thanh niên lạ mặt ra đến sân bên xe, tại sân bên xe T và anh D xảy ra xô sát chân tay không rồi anh D quay lại quán nước.

- Theo lời khai của Đào Văn L: Anh D quay lại quán nước cầm ghế nhựa đánh Đào Văn L, L lùi lại khoảng 03 mét dùng tay phải cầm được 01 chiếc điều cày vụt 03 phát từ trên xuống dưới vào người của anh D (vị trí số 8), anh D tay phải cầm ghế nhựa giơ lên đỡ (vị trí số 9) và bị vụt vào tay. Sau đó Đ, T, T quay lại lao vào đánh D trong đó Đ đánh D bằng một chiếc điều cày. Sau đó được mọi người can nên Đào Văn L bỏ về công ty.

- Theo lời khai của Bùi Minh Đ : Do không đuổi được nam thanh niên lạ mặt nên Đ quay lại quán nước, tại đây (vị trí số 10) Đ nhìn thấy Đào Văn L đang xô sát với anh D . Đ tiến lại phía vỉa hè quán nước (vị trí số 11) thì thấy anh D đang đứng trên vỉa hè (vị trí số 12) dùng tay trái cầm ghế lên. Thấy vậy Đ nhặt chiếc điều cày (vị trí số 13) bước lên vỉa hè rồi dùng tay phải cầm điều vut 01 phát từ trên xuống dưới vào người của anh D . Sau đó anh Trần Văn Phụng đẩy Đ ra, Đ bỏ lại chiếc điều cày ở quán nước rồi đi về công ty.

- Theo lời khai của Phạm Xuân T : Sau khi truy đuổi nam thanh niên lạ mặt xong T quay lại quán nước (vị trí số 14) thì nhìn thấy Đào Văn L , Đ đang đánh (vị trí số 15, 16). T chạy lên khu vực quán nước (vị trí số 17) rồi dùng tay phải đâm 03 cái vào người anh D . Sau đó anh D ngã xuống sân và bị một số người nữa lao vào đánh. Sau đó T cùng T đi về nhà trọ.

- Theo lời khai của Đoàn Văn T : Sau khi truy đuổi nam thanh niên lạ mặt xong T quay lại quán nước (vị trí số 18) thì nhìn thấy Đào Văn L , Đ đang đánh anh D . T dùng chân đạp ngã anh D xuống dưới bên xe (vị trí số 19) rồi trèo lên vỉa hè dùng hai chân nhảy vào người anh D đang bị ngã ở dưới đất. Sau đó T cùng T đi về nhà trọ.

- Theo lời khai của anh Lê Minh D : Sau khi nam thanh niên đánh Đào Văn L , anh D có can ngăn mọi người (vị trí số 20) và xảy ra xô sát với Đoàn Văn T rồi đuổi đánh nhau cùng T ra đến sân bên xe. Xong đó anh D quay lại quán cầm chiếc ghế nhựa ở tay phải (vị trí số 21) sau đó lao xuống (vị trí số 22) chỗ Đào Văn L (vị trí số 23) và bị Đào Văn L cầm điều cày vut 03 cái từ trên xuống dưới, anh D giơ tay trái lên đỡ nên bị vut vào tay trái. Sau đó anh D chạy lên vỉa hè (vị trí số 24) rồi bị một người đạp ngã xuống sân bên xe (vị trí số 25) sau đó anh D bị bắt bịnh không biết gì nữa.

Vị trí số (10) cách vị trí số (8) là 4,3m

Vị trí số (14) cách vị trí số (8) là 5,6m

Vị trí số (18) cách vị trí số (8) là 6,1m

Vị trí số (10) cách vị trí số (9) là 4,6m

Vị trí số (14) cách vị trí số (9) là 5,3m

Vị trí số (18) cách vị trí số (9) là 5,8m

Vị trí số (10) cách vị trí số (14) là 3m

Vị trí số (10) cách vị trí số (18) là 3,7m

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đối với người nam thanh niên lạ mặt và đối tượng Công, tại Cơ quan điều tra D cho biết không biết nhân thân lai lịch, qua ra soát trên địa bàn cũng không phát hiện ai có nhân thân lai lịch và đặc điểm giống với nam thanh niên lạ mặt và đối tượng Công vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ.

Đối với việc xô sát đánh nhau với anh Lê Minh D và thanh niên lạ mặt, các bị can khai không bị thương tích gì và cũng không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với những thương tích của anh Đào Văn L , L có đơn xin từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với hành vi xô sát đánh nhau bằng chân tay không của anh Lê Minh D và Đoàn Văn T, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh D về hành vi đánh nhau quy định tại điểm s khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP.

Đối với chiếc điều cày đã thu giữ tại quán của ông Ngọc Anh, qua xác minh xác định Đào Văn L sử dụng chiếc điều cày trên đập 03 phút vào tay và người của anh D, chuyển tòa để xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Anh D yêu cầu Bùi Minh Đ, Đoàn Văn T, Phạm Xuân T, Đào Văn L bồi thường số tiền 90.000.000 đồng trong đó: 60.000.000 đồng anh D trả tiền viện phí (anh D cung cấp được hóa đơn có tổng trị giá 29.425.390 đồng) và 30.000.000 đồng là số tiền tương đương với số tiền lương anh D nghỉ trong thời gian chữa bệnh.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Trước khi mở phiên tòa các bị cáo Bùi Minh Đ, Đoàn Văn T, Đào Văn L, Phạm Xuân T đã tự nguyện bồi thường dân sự cho anh Lê Minh D số tiền 70.000.000 đồng là tiền bồi thường tinh thần và chi phí sức khỏe. Anh Lê Minh D đã nhận số tiền 70.000.000 đồng, không đề nghị gì về dân sự có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 298/CT-VKS-LB ngày 29/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Minh Đ, Đoàn Văn T, Đào Văn L, Phạm Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt đề nghị HĐXX: Áp dụng áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 đối với các bị cáo Bùi Minh Đ, Đoàn Văn T, Đào Văn L, Phạm Xuân T.

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo Bùi Minh Đ từ 24 đến 28 tháng tù treo, thử thách 48-56 tháng.
- Bị cáo Đoàn Văn T từ 28 đến 32 tháng tù treo, thử thách 56-60 tháng.
- Bị cáo Đào Văn L từ 28 đến 32 tháng tù treo, thử thách 56-60 tháng.
- Bị cáo Phạm Xuân T từ 24 đến 28 tháng tù treo, thử thách 48-56 tháng

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 điều cày.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lao động lo kinh tế gia đình..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, biên bản về việc bắt người, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, tại khu vực bến xe Gia Lâm thuộc phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội, Bùi Minh Đ, Đoàn Văn T, Phạm Xuân T, Đào Văn L có hành vi dùng điều cày và chân tay không gây thương tích cho anh Lê Minh D. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 18%, tính theo phương pháp cộng lùi.

Hành vi của các bị cáo Bùi Minh Đ, Đoàn Văn T, Phạm Xuân T, Đào Văn L đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội: *Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần thiết phải có những hình phạt tù tương xứng đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Qua phần thẩm vấn và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo đánh nhau và gây thương tích cho bị hại do xuất phát từ phía người quen của bị hại đánh bạn của các bị cáo trước từ đó dẫn tới hai bên xảy ra xô xát. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, do không kiềm chế bản thân nên đã có hành vi phạm tội.

Đối với hành vi xô sát đánh nhau bằng chân tay không của anh Lê Minh D và Đoàn Văn T, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh D về hành vi đánh nhau quy định tại điểm s khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- **Xét nhân thân bị cáo Bùi Minh Đ**, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng; là lao động chính trong gia đình. Mặt khác, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước do người quen của bị hại đánh bạn của bị cáo trước dẫn tới hai bên xô xát với nhau. Bị hại cũng có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, ngoài ra bị cáo còn là lao động chính trong gia đình là những tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Đoàn Văn T** , hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; Liệt sỹ Đoàn Mạnh Hùng (chú ruột của bị cáo) trong kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước Ghi Công và tặng thưởng Huân chương Chiến Sỹ Giải phóng hạng Nhì, Huân chương chiến công giải phóng Hạng Ba; ông Đoàn Văn Hoa (bố đẻ bị cáo) trong kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba; ông Trần Văn Phước (bố vợ bị cáo) là Công an thành phố Hà Nội trong kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Nhất. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước do nhất thời không kiềm chế dẫn tới hai bên xô xát với nhau. Bị hại cũng có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Đào Văn L** , hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa các hành vi tương tự. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; là lao động chính trong gia đình và có bố đẻ là ông Đào Văn Sà được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, bị hại cũng có một phần là đánh bị cáo dẫn tới hai bên đánh nhau. Bị hại cũng có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Phạm Xuân T** , xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; là lao động chính trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đáng ra phải xử phạt một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, phạm tội có mức độ, các bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm, không gây

nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trước khi mở phiên tòa, các bị cáo Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Đào Văn L , Phạm Xuân T đã bồi thường dân sự cho anh Lê Minh D số tiền 70.000.000 đồng là tiền bồi thường tinh thần và chi phí sức khỏe. Anh Lê Minh D đã nhận đủ số tiền trên và không đề nghị thêm gì về phần dân sự và có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 điều cày dài 60cm, một đầu quần băng dính màu đen.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Đào Văn L , Phạm Xuân T ;

2. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Đào Văn L , Phạm Xuân T** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

- Xử phạt bị cáo **Bùi Minh Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Bùi Minh Đ** cho Ủy ban nhân dân phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Đoàn Văn T 28 (Hai mươi tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **56 (Năm mươi sáu) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Đoàn Văn T** cho Ủy ban nhân dân phường Hồng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Đào Văn L 28 (Hai mươi tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **56 (Năm mươi sáu) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Đào Văn L** cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Xuân T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Phạm Xuân T** cho Ủy ban nhân dân xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về hình phạt bổ sung: Không

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cày dài 60cm, một đầu quần băng dính màu đen (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên).

6. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại anh Lê Minh D đã được các bị cáo Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Đào Văn L , Phạm Xuân T bồi thường số tiền 70.000.000 đồng là tiền bồi thường tinh thần và chi phí sức khỏe. Anh Lê Minh D đã nhận đủ số tiền trên, không đề nghị thêm gì về phần dân sự và có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

7. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Bùi Minh Đ , Đoàn Văn T , Đào Văn L , Phạm Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh